

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 15 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Nguyễn Hoàng Minh.

2/ Ông: Lê Văn Dài.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Hùng Dương - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại Văn phòng ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Lưu Văn V (tên gọi khác: không) sinh năm 1984, tại: tỉnh: Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: chỉ biết viết và biết đọc; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn T (T), sinh năm: 1950 (chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956 (sống); gia đình bị cáo: có 10 anh, chị em, bị cáo là con thứ 5; vợ: Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1983; con: 02 người; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ: ngày 26/02/2023; tạm giam: ngày 01/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Phạm Thị Kim D - Luật sư chi nhánh Văn phòng Luật sư Hằng Nguyễn, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- 1/ Phạm Thị Kim Don, sinh năm 2002. Địa chỉ: ấp 3 xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 2/ Ung Vũ B, sinh năm 2003. Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có mặt.
- 3/ Lê Minh H, sinh năm 1970. Địa chỉ: phường 3, thành phố 4, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 4/ Trương Lê Minh N, sinh năm 2003. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có mặt.
- 5/ Nguyễn Nhựt Q, sinh năm 1999. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có mặt.
- 6/ Hồ Quốc C, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 7/ Trần Thị Bạch P, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 8/ Lê Phước H, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 9/ Hồ Tuấn K, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 10/ Đặng Phước H, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 11/ Nguyễn Vĩnh T, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp 3, xã 4 Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 12/ Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 13/ Nguyễn Nhật M, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 14/ Phan Nhật A1, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 15/ Phạm Văn V2, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp 3 xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 16/ Phạm Văn C1, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp 3, xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 17/ Ngô Đức D, sinh năm 2004. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 18/ Huỳnh Vũ D, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- 19/ Trần Văn T, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

20/ Lương Hoàng S1, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

21/ Dương Thị Thùy T1, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp 3 xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình đã thụ lý vụ án “Tranh chất chia tài sản chung” số 147/2022 TL-ST-DS giữa Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; địa chỉ nhà số 25 ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Bị đơn là Lưu Văn V, sinh năm 1984; Lưu Hoàng Khanh, sinh năm 1992; Lưu Thị H1, sinh năm 1996 cùng trú tại: 25 ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 07 người nội dung tranh chấp “ Chia tài sản chung” diện tích 444,9 m² thửa 30 tờ bản đồ số 30 thuộc xã 2 do ông Lưu Văn T đứng tên QSDĐ. Quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành, theo quy định của BL tố tụng Dân sự, Tòa án phải thẩm định, đo đạc và định giá diện tích đất tranh chấp cũng như xác định tài sản trên đất để làm cơ sở cho giải quyết vụ án. Ngày 29/12/2022 Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án là Trần Thị Bạch P đã ra Quyết định số 166/2022/QĐ-XXTĐTC về việc xem xét thẩm định tại chỗ vào ngày 13/01/2023 đồng thời có công văn 659/CV-TA ngày 29/12/2022 yêu cầu Công an xã 2, huyện Thanh Bình hỗ trợ để Tòa án thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên lúc 08 giờ ngày 13/01/2023 khi thành phần đoàn thẩm định đến nơi có đất tranh chấp để thực hiện theo Quyết định 166/2022/QĐ-XXTĐTC thì Lưu Văn V to tiếng và có lời lẽ thô tục không cho Tòa án và những người cùng đi vào đất để thực hiện thẩm định đo đạc và định giá. Từ sự chống đối của V nên Tòa án không thực hiện được việc thẩm định tại chỗ và Thẩm phán đã lập biên bản nêu rõ lý do không tiến hành thẩm định được.

Ngày 30/01/2023 Thẩm phán tiếp tục ra Quyết định 04/2023/QĐ-XXTĐTC về việc xem xét thẩm định tại chỗ lần 2 đối với diện tích 444,9 m² thửa 30 tờ bản đồ số 30 thuộc xã 2 do ông Lưu Văn Thân đứng tên QSDĐ, ngày thực hiện là ngày 24/02/2023, đồng thời xét thấy vụ việc phức tạp và có sự chống đối của Lưu Văn V nên Thẩm phán đã có công văn số 48/CV-TA ngày 30 tháng 01 năm 2023 đề nghị Công an huyện Thanh Bình cử lực lượng hỗ trợ đoàn thẩm định tại chỗ. Trên cơ sở yêu cầu của Tòa án, ngày 28/02/2023 Công an Huyện đã có Kế hoạch số 28/KH-CAH-THAHS phân công Lê Minh

H – Phó Đội trưởng Đội cảnh sát Thi hành án Hình sự và hỗ trợ tư pháp làm Tổ trưởng; Trương Lê Minh N; Nguyễn Nhựt Q; Lê Minh Đ; Ung Vũ B; Trần Văn Q; Phạm Thị Kim Dn là các chiến sĩ Công an huyện và Hồ Quốc C – cán bộ An Ninh là những tổ viên để hỗ trợ Tòa án làm nhiệm vụ thẩm định tại chỗ theo Quyết định 04/2023/QĐ-XXTĐTC ngày 30/01/2023. Khi thực hiện nhiệm vụ lực lượng Công an huyện được trang bị các công cụ hỗ trợ gồm: 01 xe mô tô 113, 04 bộ (gậy cao su, lá chắn, áo, nón, còng số 8) 01 gậy điện, 01 súng bắn đạn cao su.

Thực hiện các Quyết định của Tòa án và Kế hoạch của Công an huyện lúc 08 giờ ngày 24/02/2023 các Thành viên của Quyết định thẩm định gồm Trần Thị Bạch P - Thẩm phán; Dương Thị Thùy T1 – Thư ký tòa án; ông Lê Phước H – chuyên viên Phòng Kinh tế hạ tầng; ông Hồ Tuấn K – chuyên viên Phòng Tài chính kế hoạch; ông Đặng Phước H, ông Nguyễn Vĩnh T- viên chức chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Bình, bà Nguyễn Thị Như Q – công chức địa chính xã 2 và Công an xã 2 cùng Tổ công tác của Công an huyện có mặt tại phần đất tranh chấp là diện tích 444,9 m² thửa 30 tờ bản đồ số 30 thuộc xã 2 do ông Lưu Văn T đứng tên QSDĐ để thực hiện nhiệm vụ theo luật định.

Tại đây đ/c Lê Minh H và Thẩm phán Trần Thị Bạch P đã giải thích cho Lưu Văn V biết về việc Thẩm định, đo đạc, định giá là quy định của pháp luật, khi giải quyết vụ án là bắt buộc Tòa án phải thực hiện, yêu cầu Lưu Văn V chấp hành theo Quyết định của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình. Tuy nhiên bị cáo Lưu Văn V hung hăng, to tiếng chửi thề chống đối không cho đoàn công tác làm nhiệm vụ. khi đó các chiến sĩ Công an là Trương Lê Minh N; Nguyễn Nhựt Q; Ung Vũ B; Phạm Thị Kim D cầm lá chắn đứng trước sân nhà của bị cáo V (trên đất tranh chấp) để đề phòng còn Thẩm phán P đã yêu cầu thành viên T và H tiến hành đo đạc theo chỉ dẫn của Lưu Hoàng S, bị cáo không cho ông S vào đất để chỉ ranh đất, đồng thời ngăn cản không cho T và H vào đất để đo đạc, nhằm đảm bảo cho thực hiện nhiệm vụ các chiến sĩ công an đã dùng lá chắn ngăn bị can V lại và các chiến sĩ công an khác thì tiếp tục giải thích vận động V cho đo đạc. Được sự bảo vệ của lực lượng công an anh T và anh H đo khu vực phía sau nhà V, nên V bỏ vào nhà lấy ra con dao cán gỗ lưỡi bằng sắt có tổng chiều dài 94 cm (cán 59cm, lưỡi 35cm bề rộng lưỡi là 5,5cm đầu lưỡi có móc hình lưỡi câu) và nói “Nếu ai vào đo đất thì chém cụt chân” khi đó lực lượng bảo vệ cầm lá chắn để bảo vệ cho anh T và H đã đo đạc đến khu vực bên phải nhà V thì V cầm ống dây xịt nước, xịt vào lực lượng bảo vệ lực lượng bảo vệ phải dùng lá chắn để che chắn cho anh T và anh H tiếp tục đo đến khu vực bên trái nhà V, lúc này V càng mạnh động hơn to tiếng chửi thề đe dọa, đồng thời dùng điện thoại hiệu Samsung J7+ quay và phát Livestream trực tiếp lên mạng Facebook sau đó V dùng 02 tay cầm dao theo tư thế chém

ngan từ trái sang phải vào lực lượng công an, các chiến sĩ bảo vệ đã dùng lá chắn chống đỡ nên trúng vào tấm lá chắn đang do đ/c B và đ/c N cầm giữ, bị cáo V tiếp tục chém cái thứ 02 vào chân của các chiến sĩ để tránh né các chiến sĩ công an đã lùi về phía sau nên không bị thương tích, nhưng vết dao đã trúng vào cột nhà bằng sắt bên trái của mái che trước nhà của V có vết đứt dài khoảng 04 cm. Sự việc diễn biến phức tạp nên đoàn đo đạc không tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phải lui ra đường để xin ý, khi đó bị cáo V tiếp tục dùng lời lẽ thô tục chửi thề đe dọa, đồng thời lấy dây điện ném 01 đầu ra sân còn đầu còn lại ghim vào ổ điện trong nhà và nói “Nếu ai vào đo đạc thì sẽ bị điện giật chết” Sau đó được sự tăng cường của Công an huyện nên lực lượng công an đang làm nhiệm vụ mới bị cáo V về xã 2 làm việc, nhưng bị cáo cho rằng không có giấy mời nên không chấp hành rồi bỏ vô nhà đóng kín cửa lại và sau đó lên cửa sau nhà bỏ trốn đến ngày 26/02/2023 thì bị bắt giữ theo lệnh số 02 ngày 25/02/2023 của công an huyện Thanh Bình.

Quá trình điều tra bị cáo Lưu Văn V khai nhận đã thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSTB ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Lưu Văn V phạm tội “Chống Người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Vì có đủ cơ sở xác định bị cáo Lưu Văn V vào ngày 24/02/2023 tại nhà 25 ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp thuộc thửa đất số 30 tờ bản đồ số 30 xã 2 bị cáo V đã có hành vi to tiếng chửi, đe dọa những người thực hiện đo đạc thẩm định, định giá theo Quyết định số 04/2023/QĐ-XXTĐTC ngày 30/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình dùng dây xịt nước, dao chém sắc bén chém lực lượng công an, dây điện có ghim vào ổ điện đe dọa những chiến sĩ công an đang làm nhiệm vụ bảo vệ đoàn thẩm định tại chỗ chống đối không cho đoàn công tác thực hiện nhiệm vụ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm việc thực thi nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ, cho nên đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” phạm vào khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm d, n khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 dao tự chế dài 94cm; 01 sợi dây điện có 01 đầu gắn chui ghim; 01 ống nước bằng nhựa. Tiếp tục quản lý 01 USB ghi lại diễn biến vụ việc lưu hồ sơ vụ án theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Trong phần tranh luận Luật sư bà Phạm Thị Kim D bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về nội dung vụ án. Thống nhất tội danh của bị cáo, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 điều 51 của BLHS, là chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Về hình phạt: Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo do bị cáo đã ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, gia đình hộ cận nghèo, bị cáo còn nuôi 02 con nhỏ và cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của bị cáo.

Nói lời sau cùng bị cáo Lưu Văn V đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lưu Văn V thừa nhận đã biết việc Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành thẩm định, định giá lần đầu ngày 13/01/2023 đối với đất và tài sản trên đất thuộc thửa 30 tờ bản đồ số 30 thuộc xã 2, do ông Lưu Văn T là cha của bị cáo đứng tên QSDĐ vì có tranh chấp chia tài sản chung với bà Nguyễn Thị H là mẹ của bị cáo là nguyên đơn. Nhưng khi đoàn thẩm định đến làm nhiệm vụ thì bị cáo đã cản trở chống đối nên Tòa án không thể tiến hành thẩm định tại chỗ được và Tòa án đã lập biên bản ghi nhận việc cản trở của bị cáo. Ngày 24/02/2023 Tòa án tiến hành đến phần đất trên để thẩm định lần 02 theo Quyết định số 04/2023/QĐ-XXTĐTC ngày 30/01/2023 của Tòa án, lần này ngoài những người là thành viên đoàn thẩm định thì có cả lực lượng công an huyện Thanh Bình và xã 2 mặc sắc phục Công an và các công cụ hỗ trợ đặc chủng của ngành Công an đến hỗ trợ đoàn thẩm định tại chỗ theo sự phân công của Công an huyện Thanh Bình. Tuy nhiên bất chấp tất cả bị cáo đã to tiếng chửi thề, đe dọa những người của đoàn thẩm định và các chiến sĩ công an đang làm nhiệm vụ, ngoài ra bị cáo còn dùng dây xịt nước, xịt vào lực lượng

công an đang che chắn cho các thanh viên đo đạc, sau đó dùng dao dài 94 cm có lưỡi dài 35cm bề rộng 5,5cm sắc bén để chém vào lực lượng công an đang dùng lá chắn bảo vệ những người đang tiến hành đo đạc và dùng dây điện có ghim vào ổ điện đe dọa ai vô đo đạc sẽ bị điện giật chết làm cho những người làm nhiệm vụ đo đạc thẩm định tại chỗ phải bỏ dở nửa chừng không đo đạc thẩm định được. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người có liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với vật chứng đã thu giữ tại hiện trường như dao dài 94cm có lưỡi dao sắc dài 35cm bề rộng là 5,5cm sắc bén, dây điện màu đỏ có nối chui ghim 01 đầu, ống dây xịt nước bằng mũ, đặc biệt là vết chém dài khoảng 04cm còn để lại trên cột sắt mái che nhà trước của bị cáo và các vết trầy xước trên lá chắn của các chiến sĩ Công an, đã chứng minh quyết tâm thực hiện việc phạm tội của bị cáo. Khi thực hiện hành vi bị cáo biết là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Lưu Văn V đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” phạm vào khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự có quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Văn V là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của các cơ quan Nhà nước đặc biệt là cơ quan tư pháp, cơ quan bảo vệ pháp luật và giữ trật tự an toàn cho xã hội như lực lượng Công an. Đe dọa đến tính mạng sức khỏe danh dự của những người thừa hành công vụ theo quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, quần chúng hoang mang vì chính các cơ quan bảo vệ pháp luật và cơ quan xét xử cũng bị bị cáo đe dọa, tấn công, kỷ cương phép nước bị xâm hại nghiêm trọng, hành động của bị cáo mang tính chất côn đồ bất chấp pháp luật, dùng thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người, (dùng dây điện có ghim vào ổ điện) đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm d, n khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và phải biết tôn trọng pháp luật. Đồng thời, răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm

nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cho nên, cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đồng thời phù hợp với phân tích, nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Xét lời bào chữa của luật sư: Là chưa đủ cơ sở nên không chấp nhận việc bị cáo được hưởng án treo, cũng như tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 điều 51 của BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về vật chứng và tài sản thu giữ: 01 dao tự chế dài 94cm; 01 sợi dây điện có 01 đầu gắn chui ghim; 01 ống nước bằng nhựa là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp. Tiếp tục quản lý 01 USB ghi lại diễn biến vụ việc lưu hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo Lưu Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s, i khoản 1 Điều 51; điểm d, n khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

1. Xử phạt Lưu Văn V – 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ: 26/02/2023.

2. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 dao tự chế dài 94cm; 01 sợi dây điện có 01 đầu gắn chui ghim; 01 ống nước bằng nhựa.

(Các vật chứng trên hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Bình quản lý).

- Tiếp tục quản lý 01 USB ghi lại diễn biến vụ việc lưu hồ sơ vụ án.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lưu Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án 15/5/2023. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;;Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Phước Tự